|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **XÃ AN HÒA THịNH** | **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

 Số: 16 /ĐA-UBND  *An Hòa Thịnh, ngày 20 tháng 8 năm 2020*

## ĐỀ ÁN

**SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2020**

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2019**

 Vụ đông 2019 diễn ra trong điều kiện thời tiết, khí hậu thích hợp cho việc gieo trồng, sinh trưởng và phát triển của cây trồng, vật tư đầu vào cho sản xuất và thị trường cung ứng khá đầy đủ giá cả tương đối ổn định, tỉnh, huyện, xã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển sản xuất...

**I. Những kết quả đạt được**

**1. Diện tích, năng suất, sản lượng:**

Tổng diện tích gieo trồng được 161 ha.

*- Cây ngô:*

 Gieo trồng 95 ha, trong đó 73,5 ha lấy hạt, năng suất đạt 39,18 tạ/ha, sản lượng đạt 288 tấn.

 Diện tích ngô lấy thân lá 21,5 ha, sản lượng 688 tấn

- *Khoai lang*: 13 ha; năng suất 45,8 tạ/ha; sản lượng 59,5 tấn.

- *Rau màu các loại*: Diện tích 53 ha, thu hoạch gối lứa năng suất đạt 75 tạ/ha; sản lượng 397,5 tấn.

**2. Công tác tổ chức, chỉ đạo sản xuất:**

*2.1. Các văn bản chỉ đạo sản xuất::*

Ngay từ đầu vụ, UBND xã chỉ đạo ban Nông nghiệp xây dựng Đề án sản xuất vụ Đông 2019, trong đó đánh giá lại kết quả sản xuất vụ Đông năm 2018 và đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ cũng như giải pháp sát thực trong vụ Đông năm 2019, phấn đấu gieo trồng khép kín toàn bộ diện tích đất màu, mở rộng tối đa diện tích cây vụ đông trên đất ruộng và đất vườn có khả năng canh tác.

*2.2. Công tác quy hoạch sản xuất:*

Hầu hết các xóm đã quy hoạch khép kín toàn bộ quỹ đất màu hiện có, tận dụng tốt đất vườn để mở rộng sản xuất ngô, khoai lang và rau đậu các loại. Cơ cấu cây trồng ưu tiên phát triển diện tích ngô, trên những vùng đất bãi, đất tận dụng trồng mở rộng diện tích khoai lang và trồng rau.

*2.3. Về giống và thời vụ:*

- Giống ngô: Sử dụng chủ yếu các giống ngô lai có tiềm năng năng suất cao và khả năng thích ứng với điều kiện đất đai, khí hậu trên địa bàn như : ngô lấy hạt sử dụng các giống CP3Q, PAC 669, NK6654, NK 4300, các giống ngô nếp HN68, HN88, MX4; ngô sinh khối sử dụng các giống NK7328, PAC 558… Xã đã chỉ đạo tập trung gieo trỉa từ 20/8 - 15/9 trên những trà cao lụt, sử dụng các giống dài ngày; gieo trỉa từ 10 – 25/9 trên những triền đất trung bình không bị ngập úng dài ngày, khả năng thoát nước nhanh, sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng trung bình; gieo trỉa từ 25/9 - 05/10 trên vùng đất thấp lụt, sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng ngắn. Sau mưa lũ, thời vụ muộn gieo trỉa từ 25/10-10/11 sử dụng các giống ngắn ngày để khôi phục sản xuất như các giống MX2, MX4 vừa lấy bắp làm lương thực vừa lấy thân lá làm thức ăn xanh cho gia súc …

- Giống rau: Chủ yếu sử dụng các giống rau cải như cải củ, cải bẹ mào gà, cải ngọt, cải xanh, rau gia vị như hẹ… ngoài ra còn các giống đậu như đậu đũa, đậu ván, đậu côve, các loại cà và các giống bầu bí.

**II. Một số tồn tại, yếu kém trong sản xuất vụ Đông năm 2015:**

 - Việc tuân thủ lịch thời vụ của một số người dân còn chưa cao dẫn đến thiệt hại lớn khi gặp mưa bão, các trà ngô mới gieo trỉa xong đang ở giai đoạn cây con hoặc mới nẩy mầm gặp mưa lớn và ngập úng làm ảnh hưởng đến diện tích gieo trồng; trình độ thâm canh chưa đạt với yêu cầu… dẫn đến năng suất thấp.

- Việc thử nghiệm, trình diễn để khuyến cáo mở rộng những cây trồng có hiệu quả phục vụ chuyển đổi cơ cấu còn ít, chưa kịp thời.

- Chưa xây dựng được mô hình trồng rau tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa liên kết với doanh nghiệp.

**PHẦN II**

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2020**

**I. Nhận định về thời tiết và những thuận lợi, khó khăn**

**1. Nhận định về thời tiết**

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Thủy văn Trung ương thời tiết vụ đông diễn biến hết sức phức tạp do ảnh hưởng của hiện tượng Ennino gây hạn hán trong vụ hè và có khả năng gây mưa lũ sớm đầu vụ Đông vì vậy sản xuất các đối tượng cây trồng vụ đông đang đứng trước nhiều nguy cơ rủi ro do thiên tai bất thuận gây ra.

**1. Thuận lợi:**

- Hệ thống chính sách của tỉnh và huyện đã ban hành, sữa đổi, phù hợp với tình hình và được tuyên truyền rộng rải để người dân có nhu cầu tiếp cận nguồn vốn, phát triển sản xuất.

- Các thôn, xóm đã có kinh nghiệm thực tiễn, định hướng và tìm được những giải pháp có hiệu quả trong tổ chức, chỉ đạo sản xuất, khắc phục những bất lợi do thời tiết gây ra.

- Cây ngô được xem là cây trồng có hiệu quả cao và không thể thiếu được trong vụ Đông nhằm đáp ứng nhu cầu thức ăn chăn nuôi vì vậy đã tạo động lực cho bà con mở rộng sản xuất.

- Các tiến bộ khoa học về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cùng các biện pháp kỹ thuật mới được áp dụng làm tăng năng suất cây trồng, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế của sản xuất.

**2. Khó khăn:**

- Thời tiết trong vụ Đông diễn biến rất phức tạp, đầu vụ thường chịu ảnh hưởng của rất nhiều đợt áp thấp, bão lũ; Về cuối vụ thường có những đợt rét đậm, rét hại làm ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả sản xuất.

- Công nghệ bảo quản sau thu hoạch, công nghệ chế biến sản phẩm chưa có, chủ yếu tiêu dùng tại chỗ nên làm giảm giá trị thu nhập của người sản xuất đặc biệt là các sản phẩm rau củ thực phẩm tươi.

**II. Quan điểm và chỉ tiêu định hướng sản xuất vụ Đông năm 2020**

**1. Quan điểm**

Chuyển đổi từng bước từ sản xuất vụ Đông truyền thống sang sản xuất hàng hóa trên cơ sở nhu cầu thị trường. Tập trung cao độ, chỉ đạo quyết liệt, né tránh thiên tai, tận dụng tối đa mọi điều kiện thuận lợi của thời tiết trên cơ sở phát triển nhiều loại cây trồng, rải vụ. Ưu tiên nhóm cây rau màu có lợi thế về thị trường, từng bước ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất để nâng cao giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích. Phấn đấu đưa vụ Đông trở thành một vụ sản xuất hàng hoá, góp phần quan trọng trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong tiến trình thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới.

**2. Chỉ tiêu định hướng**

Vụ Đông 2020 định hướng như sau:

Tổng diện tích gieo trồng được 161 ha.

*- Cây ngô:*

 Gieo trồng 95 ha, trong đó 75 ha lấy hạt, năng suất đạt 40 tạ/ha, sản lượng đạt 300 tấn.

 Diện tích ngô lấy thân lá 20 ha, sản lượng 640 tấn

- *Khoai lang*: 13 ha; năng suất 45,8 tạ/ha; sản lượng 59,5 tấn.

- *Rau màu các loại*: Diện tích 53 ha, thu hoạch gối lứa năng suất đạt 75,5 tạ/ha; sản lượng 400.15 tấn.

- Áp dụng các biện pháp kỷ thuật, xây dựng một số mô hình sản xuất rau an toàn liên kết tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp.

**III. Một số giải pháp cần tập trung chỉ đạo**

 **1. Về tổ chức và chỉ đạo**

Xây dựng và triển khai Đề án sản xuất cụ thể, chi tiết phù hợp với thực tế. Huy động toàn bộ hệ thống chính trị từ xã đến cơ sở tham gia chỉ đạo sản xuất vụ Đông. Cử cán bộ chuyên môn xuống cơ sở để tập trung chỉ đạo quyết liệt về thời vụ, giống, kỹ thuật canh tác, phòng trừ dịch bệnh … Chủ động, xử lý các tình huống bất thường có thể xẩy ra trong quá trình sản xuất. Có kế hoạch ứng phó với thiên tai dịch bệnh.

**2. Giải pháp về quy hoạch**

Quy hoạch ngô trên vùng đất bãi bồi, vùng đất màu sau khi thu hoạch đậu Hè Thu. Sử dụng quỹ đất không gieo cấy được lúa Hè thu, diện tích gieo cấy lúa Hè thu không cho thu hoạch do hạn để trồng ngô. Tận dụng diện tích không trồng ngô, trồng rau để trồng khoai lang. Rau đậu thực phẩm bố trí tập trung trên đất vườn, đất màu, cơ cấu các loại rau ăn lá trên đất thịt, các loại rau ăn củ trên đất cát pha. Lựa chọn, quy hoạch một số vùng để phát triển rau công nghệ cao liên kết với các doanh nghiệp.

**3. Giải pháp về kỹ thuật**

Căn cứ điều kiện cụ thể về thời gian giải phóng đất, điều kiện đất đai, tiểu khí hậu, tập quán canh tác và khả năng tiêu thụ sản phẩm của các xóm mình để bố trí cơ cấu giống, thời vụ gieo trồng cây vụ Đông cho phù hợp. Định hướng chung một số cây trồng như sau:

1. **Cây ngô:**

+ Đối với trà đất cao, ít bị ngập lụt: Như Trạng, Đập Dị, Lò Gạch, Đàm Phần, Trại Mít, Bại, bà Đài, Cồn Vườn, ngã ba, bại Cà, Bại Côi, bại Cát, rộc Cầu … Cần tập trung chỉ đạo gieo sớm; sử dụng chủ yếu các giống ngô lai cho năng suất cao như: sử dụng các giống CP3Q, CP111, CP511, CP311, NK7328, NK4300, NK66, P4311, B9034, PAC669, PAC139, LVN092, VN5885 và nhóm giống thực phẩm MX10, MX6, HN68, HN88… Thời vụ gieo trỉa trà sớm trên đất cao lụt từ 20/8-10/9, trà thâm canh chính vụ thời gian từ 10/9-25/9.

+ Đối với trà thấp lụt: như Cơn Thông, Eo Bù, Động Bói, Bại, Cựa Quản, Cơn Dêng, mụ Bà, Khò Mọ, cơn Ráng…trà chuyển đổi trên đất ruộng sử dụng giống Biosee06, 30N34, đối với những xóm có tập quán làm ngô nếp thì sử dụng các giống MX4, MX6, HN88. Thời vụ gieo trỉa ngay khi nước lũ rút, phấn đấu kết thúc trước ngày 10/10.

+ Trong trường hợp mưa lũ kéo dài sau 15/10 tập trung chỉ đạo gieo trỉa với quy mô thích hợp để đáp ứng nhu cầu thức ăn cho gia súc trong vụ Đông.

- Kỹ thuật canh tác:

+ Trong vụ Đông thường gặp thời tiết mưa nhiều nên chú ý lên luống cao từ 30-40 cm để thoát nước, hạn chế ngập úng.

+ Căn cứ vào điều kiện đất đai, đặc tính và tiềm năng của giống để đầu tư bón đủ phân theo yêu cầu thâm canh. Chủng loại, liều lượng, phương pháp bón thực hiện theo hướng dẫn trong quy trình thâm canh từng giống. Lưu ý: Sau khi trổ cờ phun râu tuyệt đối không bón thêm đạm sẽ kéo dài thời gian sinh trưởng, ngô chín muộn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2020.

Chú trọng công tác phòng trừ sâu bệnh; tập trung thâm canh cao tạo điều kiện tốt nhất cho ngô sinh trưởng, phát triển hạn chế sự xâm nhập của sâu bệnh.

**b. Cây khoai lang:**

- Thời vụ: tranh thủ thời gian sau thu hoạch cây trồng vụ Hè thu tiến hành trồng khoai lang, thời gian gieo trồng kết thúc trước 30/10, đối với diện tích trồng lấy củ cần gieo trồng tập trung trong tháng 9.

- Khoai lang có thể trồng trên nhiều loại đất khác nhau nhưng để cho năng suất cao cần tiến hành gieo trồng trên đất cát pha, thịt nhẹ màu mỡ, dễ thoát nước.

**c. Rau đậu thực phẩm:**

- Nhóm rau ăn lá: gồm cải củ, cải xanh, cải cúc, xà lách, rau gia vị…

 - Nhóm củ quả: bí xanh, cà chua, đậu đổ, khoai tây, cà rốt, dưa chuột …

- Nhóm rau gia vị: ớt cay, hành tỏi …

Sản xuất theo hướng thâm canh tăng năng suất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, khuyến khích sản xuất các mô hình rau an toàn. Canh tác theo phương thức trồng thuần, trồng xen (xen ngô, xen khoai lang), nên bố trí thành nhiều trà, nhiều đợt lệch thời gian để tận dụng tối đa điều kiện đất đai, công lao động, tránh rớt giá và tăng hiệu quả kinh tế. Chú ý tấp tủ rơm rạ để đảm bảo đủ ấm và tránh xói mòn dập nát khi có mưa to.

**4.Về chăn nuôi**

Chăn nuôi bò: Tập trung chỉ đạo cải tạo chất lượng đàn bò bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo bò lai Zeebu và bò chất lượng cao.

Chăn nuôi Hươu: Duy trì đàn ổn định đàn gần 400 con, nhất là đàn hươu đực cho nhung.

Chăn nuôi gà: Tập trung phát triển đàn trên 64 nghìn con để phục vụ cho nhu cầu tiêu thụ của người dân và thị trường vào dịp tết nguyên đán sắp tới...

**5.Công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp**

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành cấp trên tiến hành kiểm tra hàng hóa vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất vụ Đông năm 2020, đặc biệt là các giống ngô, nhằm góp phần ổn định thị trường, đảm bảo giống, vật tư nông nghiệp đạt chất lượng theo quy định đến với người sản xuất. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

**6. Công tác chuyển giao kỹ thuật**

Các thôn, xóm căn cứ vào tình hình thực tế của thôn, xóm mình, xác định cơ cấu cây trồng phù hợp, xây dựng mô hình các cây trồng mới, các công nghệ sản xuất, tiến bộ kỹ thuật mới. Phối hợp với Trung tâm ứng dụng KHCN và bảo vệ cây trồng vật nuôi huyện để làm tốt công tác tuyên truyền, tập huấn và xây dựng mô hình sản xuất phù hợp.

Tiếp tục sản xuất và mở rộng các giống cây trồng có năng suất và hiệu quả trong vụ Đông năm 2019.

Phối hợp với các Công ty, Trung tâm giống đưa 1 số giống mới vào sản xuất trên cơ sở đó nhân ra diện rộng.

**7. Chính sách:**

 - Thực hiện các chính sách: Nghị Quyết 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị Quyết 104/2019/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện. Tập trung vào các nội dung theo kế hoạch được đã được phê duyệt tại Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 21/5/2020 của UBND huyện.

**IV. Tổ chức thực hiện**

- Ủy ban nhân dân xã thành lập BCĐ kế hoạch sản xuất vụ Đông (lấy BCĐ chương trình quốc gia giảm nghèo bền vững, mỗi xã một sản phẩm “OCOP” và chương trình xây dựng nông thôn mới làm BCĐ chung), tập trung chỉ đạo ở các thôn để thực hiện tốt “ việc quy hoạch sản xuất nông nghiệp gắn với quy hoạch nông thôn mới”.

- Kính đề nghị UBMTTQ, các tổ chức chính trị xã hội tổ chức động viên nhân dân nổ lực thi đua sản xuất, quyết tâm hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2020 thắng lợi toàn diện kể cả diện tích, năng suất, sản lượng góp phần quan trọng hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội xã nhà năm 2020./.

 **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN HÒA THỊNH**

 **LỊCH THỜI VỤ**

**CÁC LOẠI CÂY TRỒNG VỤ ĐÔNG NĂM 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại cây trồng** | **Trà gieo trồng** | **Thời vụ gieo trỉa** |
| 1 | Ngô | Trà Sớm  | 20/8-10/9 |
| Trà chính vụ | 10/9-25/9 |
| Trà thấp lụt  | Kết thúc trước 10/10 |
| 2 | Khoai lang | Trà gieo trồng lấy củ | Kết thúc trước tháng 9 |
| Trà gieo trồng lấy dây | Kết thúc trước tháng 10 |
| 3 | Rau, đậu các loại | Gối lứa trong suốt cả mùa vụ |

 **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN HÒA THịNH**